UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 465/TB-SKHCN

Đồng Nai, ngày 20 tháng 03 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021

Nhằm xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2021 có chất lượng, phục vụ thiết thực mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; giải quyết những vấn đề cấp thiết của địa phương, nâng cao hiệu quả ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

Để có sở tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2021. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai trân trọng thông báo đến các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh; các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu ;trường Đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh biết để tham gia đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021, như sau:

1. Các căn cứ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN:

- Căn cứ Kế hoạch 155 - KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Dảng (khóa XI) về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch 1850/UBND - CNN ngày 10/3/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai v/v triển khai thực hiện kế hoạch số 155/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê phê duyệt Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Căn cứ văn bản chỉ đạo số 7731-CV/TU của Tỉnh ủy ngày 21/8/2019 về việc triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 Khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, Chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Căn cứ mục tiêu, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế ngành, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, huyện, thành phố và các sở ban ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Thực hiện công văn số 254/BKHCN-KHTC ngày 7/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách

UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện hướng dẫn số 254/BKHCN-KHTC ngày 7/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Nguyên tắc chung

Việc lựa chọn các đề tài, dự án, chương trình khoa học và công nghệ (sau đây gọi chung là nhiệm vụ KH&CN) năm 2021 theo các tiêu chí sau:

- Các nhiệm vụ KH&CN có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi của tỉnh; lí giải được những vấn đề lý luận và thực tiễn trong việc định hướng phát triển chung của tỉnh hoặc đáp ứng một cách thiết thực và có hiệu quả những nhu cầu bức xúc về KH&CN trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

- Các nhiệm vụ KH&CN phải có đủ tính cấp thiết, tính khả thi cao, đảm bảo thiết thực, có hiệu quả và theo hướng ưu tiên các đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các nhiệm vụ gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh, có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ KH&CN hoàn thành không trùng lắp về nội dung với các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước đã và đang thực hiện.

- Ưu tiên, khuyến khích nghiên cứu các vấn đề nhằm đề xuất chính sách mang tính đột phá để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong khu vực doanh nghiệp, dịch vụ công; các nhiệm vụ hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp, năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, các dự án sản xuất là kết quả nghiên cứu ứng dụng, các nhiệm vụ có sự tham gia của doanh nghiệp hình thành chuỗi giá trị của sản phẩm, tạo giá trị gia tăng, phát triển sản phẩm quốc gia, sản phẩm đặc trưng của tỉnh dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao; bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và khu vực nông thôn.

- Đối với các dự án của doanh nghiệp liên kết với các tổ chức KH&CN, nhà khoa học và tổ chức khác để xác định, thực hiện nhiệm vụ phục vụ yêu cầu đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa thì thực hiện theo cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp quy định tại Điều 32 của Luật Khoa học và công nghệ.

- Các kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN khi hoàn thành phải có cơ quan, tổ chức trong tỉnh cam kết sử dụng, có năng lực để tiếp nhận và triển khai một cách hiệu quả, các dự án KH&CN khi hoàn thành phải ứng dụng trong sản xuất, đời sống phải có tác động tích cực đến phát triển KH&CN, kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành nói riêng và của tỉnh nói chung.

- Có yêu cầu thời gian (tính từ thời điểm đặt hàng đến thời điểm có kết quả) phù hợp để đảm bảo tính khả thi cho việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Ngoài ra, UBND huyện; thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan có thể đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN cấp thiết tại địa phương và phối hợp.đề xuất các sở ngành liên quan trong tỉnh xây dựng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh theo quy định

3. Nội dung trọng tâm đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 theo định hướng cụ thể như sau:

3.1. Lĩnh vực khoa học nông nghiệp

- Tập trung vào các lĩnh vực chế biến, bảo quản các sản phẩm nông - lâm sản, các sản phẩm nông nghiệp đã có thương hiệu, các sản phẩm trong danh mục của sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh Đồng Nai

- Lựa chọn, nghiên cứu và nhân rộng các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất chất lượng phù hợp với các vùng sinh thái, đáp ứng yêu cầu thị trường tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Lựa chọn, duy trì và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, đặc sắc của tỉnh.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học về các biện pháp canh tác, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản, chế biến sau thu hoạch, các sản phẩm phân bón và thuốc trừ sâu sinh học nâng cao giá trị sản xuất trên mỗi đơn vị canh tác, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng các mô hình vùng trồng rau an toàn, vùng chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản an toàn sinh học.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học, công nghệ cao trong xử lý môi trường, sản xuất nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp hữu cơ xanh, sạch.

- Phát triển công nghệ sinh học để tạo giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng cao, chống chịu các điều kiện bất lợi, sản xuất các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi và bảo quản, chế biến nông sản, sản xuất sản xuất vắc-xin, thuốc bảo vệ thực vật sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ và phát triển công nghiệp sinh học.

- Chuyển giao, ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông nghiệp đáp ứng với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, như: biện pháp thâm canh tổng hợp, tự động hóa, cơ giới hóa các khâu sản xuất gắn với vùng chuyên canh, quy mô lớn; công nghệ bảo quản sau thu hoạch để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch gắn với mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

3.2. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch phục vụ thị trường trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

- Xác lập, khai thác quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu khoa học; hỗ trợ tạo lập, khai thác, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm đặc thù của địa phương.

- Hỗ trợ, đầu tư cho các doanh nghiệp triển khai các dự án khoa học và công nghệ để cải tiến thiết bị, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, tạo sản phẩm mới hoặc nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh, nâng cao tỉ lệ nội địa hoá; phát triển các sản phẩm phục vụ công nghiệp phụ trợ trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp và nước thải.

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sản xuất sạch trong các ngành công nghiệp khai thác và chế biến.

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kĩ thuật trong lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống trên địa bàn tỉnh như: dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ cung cấp thông tin ... để hỗ trợ các doanh nghiệp, các trường học, các địa phương vùng sâu, vùng xa trong việc ứng dụng CNTT phục vụ sản xuất và đời sống

- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ tự động hoá vào sản xuất và đời sống.

- Nghiên cứu cải tiến và đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo ra các sản phẩm hàng hóa có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao trong nước và xuất khẩu.

- Nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng hợp lý và tiết kiệm.

-Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường...

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên môi trường;

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp.

3.3. Lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn

Nghiên cứu giải quyết các vấn đề cấp bách, bức xúc trong đời sống xã hội làm cơ sở khoa học để hoạch định, xây dựng các chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và phát huy lợi thế của tỉnh.

- Nghiên cứu các vấn đề liên quan đến củng cố và xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trước yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình nghiên cứu tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2021-2025.

- Nghiên cứu, xác định mô hình tăng trưởng gắn với tái cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế; đề xuất các giải pháp phát triển nhanh, bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường, về phát triển kinh tế tri thức; nâng cao sự đóng góp của TFP vào GRDP tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các luận cứ khoa học, đề xuất các cơ chế, chính sách, mô hình, giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới như: Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; phát triển công nghiệp hỗ trợ, phục vụ nông nghiệp - nông thôn; huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới; sử dụng có hiệu quả đất nông nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và áp dụng các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới như quy hoạch, kiến trúc, xây dựng cơ sở hạ tầng, cảnh quan nông thôn mới gắn với bảo tồn các giá trị truyền thống, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội nông thôn; bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của nông thôn

chủ và an sinh xã hội nông thôn mới; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị nông thôn mới.

- Nghiên cứu xây dựng và phát triển các mô hình văn hóa, du lịch phù hợp với điều kiện của tỉnh.

3.4. Lĩnh vực y tế - giáo dục

- Nghiên cứu ứng dụng KH&CN tiên tiến hỗ trợ trong việc phòng, chống dịch bệnh và truyền thông giáo dục sức khỏe cộng đồng, các phương pháp chữa bệnh mới phát đồ điều trị hiện đại.

- Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý, dự phòng, chẩn đoán, điều trị các loại các bệnh truyền nhiễm, các bệnh mới phát sinh, bệnh do yếu tố môi trường...

- Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Nghiên cứu sản xuất nguyên liệu hoá dược phục vụ công nghiệp bào chế thuốc, tăng dần tỷ lệ nguyên liệu hoá dược trong nước, phát huy ưu thế, tiềm năng về dược liệu và thuốc y học cổ truyền; quy hoạch một số vùng chuyên canh để sản xuất dược liệu.

- Nghiên cứu, sưu tầm, thử nghiệm và áp dụng rộng các bài thuốc cổ truyền chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân; nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong phòng bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh.

- Nghiên cứu ứng dụng mô hình và đề xuất các giải pháp về tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế như: quản lý dược phẩm, chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; các biện pháp chủ động giám sát ô nhiễm thực phẩm; phát triển đội ngũ cán bộ thuộc lĩnh vực khoa học y, dược.

3.5 Lĩnh vực Bảo vệ môi trường

- Nghiên cứu sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, sức gió, ứng dụng các công nghệ và giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiện đại, kỹ thuật mới xử lý, cải thiện ô nhiễm môi trường, đặc biệt xử lý chất thải nông nghiệp và cải thiện môi trường khu vực làng nghề, nông thôn, các sông, hồ, khu công nghiệp của Đồng Nai; ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất, kinh doanh; phát triển công nghệ tái chế chất thải.

- Nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng hợp lý và tiết kiệm.

- Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong việc giảm thiểu ô nhiễm, khắc phục sự cố môi trường...

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ tài nguyên môi trường;

3.6 Lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông

- Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng các sản phẩm/dịch vụ viễn thông/công nghệ thông tin trọng điểm để nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0) đối với các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Đến năm 2021, hoàn thành

cơ bản xây dựng và vận hành hoàn chỉnh chính quyền điện tử, công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử và phát triển thương mại điện tử tại Đồng Nai.

- Nghiên cứu hướng tới làm chủ công nghệ, thiết kế và chế tạo các thiết bị phần cứng, công nghệ cốt lõi của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

** Lưu ý: Ngoài các vấn đề được nêu trên, các tổ chức, cá nhân có thể đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu khác mà tổ chức, cá nhân nhận thấy rất cần thiết và cấp bách cho Tỉnh.*

4. Các yêu cầu đối với việc đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2021:

4.1 Hồ sơ đề xuất

Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh được trình bày cụ thể, rõ ràng đầy đủ theo các thông tin trong mẫu Phiếu đề xuất đặt hàng kèm theo Thông báo này và được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ: **http://www.dost-dongnai.gov.vn (Mục Hướng dẫn hoạt động khoa học và công nghệ).**

1. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN nghệ cấp tỉnh (Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học): **Mẫu A1-ĐX-DT/DA**

2. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (Dùng cho dự án sản xuất thử nghiệm): **Mẫu A2-ĐXDASXTN.**

3. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (Dùng cho dự án hoa học và công nghệ): **Mẫu A3-ĐXDAKHCN**

4.2 Thời gian nộp đề xuất:

- Kể từ ngày thông báo đến hết ngày **01/05/2020**
- Nơi nhận phiếu đề xuất: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (Số 1597 đường Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, Tp Biên Hòa, T. Đồng Nai).
- Bản mềm file word đề xuất đề nghị gửi về địa chỉ email: khcndn.qlk@gmail.com
- Điện thoại: Phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, điện thoại 0251.38222688

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai trân trọng thông báo và kính đề nghị Quý tổ chức và cá nhân đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh khi nhận được Thông báo này có kế hoạch phổ biến rộng rãi cho các đơn vị trực thuộc và cán bộ khoa học công tác trong cơ quan, đơn vị mình biết để tham gia đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2021 của tỉnh Đồng Nai.

Rất mong Quý cơ quan, tổ chức và cá nhân quan tâm phối hợp để việc xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2021 đạt kết quả tốt, góp phần thiết thực vào quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hoàng

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu; trường Đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh;
- Trung tâm khoa học công nghệ (đăng Website);
- Lưu: VT, QLKH.

Mẫu A1-ĐXĐT/ĐA

TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
ĐỀ XUẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Số: /.....

....., ngày.....tháng.....năm 20...

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH, BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2021

(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Thông báo số: /TB-SKHCN ngày ngày tháng 03 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2021, chúng tôi (*ghi tên cá nhân, cơ quan, đơn vị*):..... đề xuất nhiệm vụ KH&CN cụ thể như sau:

1. Tên Đề tài/Đề án:
2. Căn cứ đề xuất *(giải trình căn cứ theo quy định tại Điều 3 của Thông tư 03/2017/TT-BKHCN Quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước)*:
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...
4. Mục tiêu (Mục tiêu chung và Mục tiêu cụ thể):
5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

Các nội dung chính:

Nội dung 1:

Công việc 1:

Công việc 2:

Công việc n:

Nội dung 2:

Công việc 1:

Công việc 2:

Công việc n:

Nội dung 3:

Công việc 1:

Công việc 2:

Công việc n:

Nội dung n:

7. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả *(Số tháng...)*:

9. Dự kiến nhu cầu kinh phí *(dự kiến rõ các nguồn: Ngân sách Sự nghiệp KHCN và các nguồn khác)*:

10. Thông tin tổ chức, cá nhân đề xuất:

- Tên tổ chức, cá nhân đề xuất:

- Thông tin liên hệ: (địa chỉ, điện thoại, mail):

11. Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp cam kết có phương án sử dụng các kết quả tạo ra của nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành:....

..., ngày ... tháng... năm 20.....

CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
Họ, tên và chữ ký

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO (SỞ, BAN, NGÀNH,ĐỊA PHƯƠNG, DOANH NGHIỆP)
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

Ghi chú:

Các nhiệm vụ KH&CN được các đơn vị, cá nhân đề xuất có thể dưới dạng:

1. Đăng ký thực hiện: Tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN đồng thời cũng đăng ký tổ chức thực hiện nhiệm vụ đó. Trong trường hợp này, phiếu đề xuất phải nêu đầy đủ, chi tiết các thông tin trên (Phiếu đề xuất được trình

bày không quá 4 trang giấy khổ A4).

2. Đặt hàng: Nếu tổ chức cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN cần thực hiện nhưng không đủ khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ thì phải nêu đầy đủ, chi tiết các mục 1,2,3,4,5,6,8,9,10,11 (Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4).

Mẫu A2-ĐXDASXTN

TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – hạnh phúc
Số: /.....	....., ngày.....tháng.....năm 20...

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH, BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2021
(Dùng cho dự án SXTN)

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Thông báo số: /TB-SKHCN ngày ngày tháng 03 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2021, chúng tôi (*ghi tên cá nhân, cơ quan, đơn vị*):..... đề xuất nhiệm vụ KH&CN cụ thể như sau:

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ hình thành: (*từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài... có khả năng ứng dụng)*
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh v.v...:
4. Mục tiêu *(Mục tiêu chung và Mục tiêu cụ thể):*
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:

Các nội dung chính:

Nội dung 1:

Công việc 1:
Công việc 2:
Công việc n:

Nội dung 2:

Công việc 1:
Công việc 2:
Công việc n:

Nội dung 3:

Công việc 1:
Công việc 2:
Công việc n:

Nội dung n:

6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
7. Nhu cầu thị trường: (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án*)

9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện *(Số tháng...)*:

10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra: *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

Trong đó:

- *Nguồn kinh phí đầu tư từ ngân sách Sự nghiệp KHCN:*
- *Vốn đối ứng (ghi rõ nguồn: vốn tự có, vốn vay, vốn hợp tác...):*

12.Thông tin tổ chức, cá nhân đề xuất:

- *Tên tổ chức, cá nhân đề xuất:*
- *Thông tin liên hệ: (địa chỉ, điện thoại, mail):*

13. Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp cam kết có phương án sử dụng các kết quả tạo ra của nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành:

..., ngày ... tháng... năm 20.....

CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
Họ, tên và chữ ký

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO (SỞ, BAN, NGÀNH,ĐỊA PHƯƠNG, DOANH NGHIỆP)
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

Ghi chú:

Các nhiệm vụ KH&CN được các đơn vị, cá nhân đề xuất có thể dưới dạng:

1. Đăng ký thực hiện: Tổ chức, cá nhân đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN đồng thời cũng đăng ký tổ chức thực hiện nhiệm vụ đó. Trong trường hợp này, phiếu đề xuất phải nêu đầy đủ, chi tiết các thông tin trên (Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4).

2. Đặt hàng: Nếu tổ chức cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN cần thực hiện nhưng không đủ khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ thì phải nêu đầy đủ, chi tiết các mục 1,2,3,4,5,6,9,11,12,13 (Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4).

Mẫu A3-ĐXDAKHCN

TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN **ĐỀ XUẤT**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**
Số: /.....	*....., ngày.....tháng.....năm 20...*

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH, BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2021
(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Thông báo số: /TB-SKHCN ngày ngày tháng 03 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2021, chúng tôi (*ghi tên cá nhân, cơ quan, đơn vị*):..... đề xuất nhiệm vụ KH&CN cụ thể như sau:

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):

2. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KH&CN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác dộng và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...:

4. Mục tiêu:

5. Nội dung KH&CN chủ yếu: *(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*

6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:

7. Dự kiến tổ chức, cơ quan tiếp nhận, ứng dụng, nhân rộng các kết quả tạo ra:

8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện *(Số tháng...)*::

9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:

10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*

12. Dự kiến hiệu quả của dự án KH&CN:

12.1 Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*

12.2 Hiệu quả về khoa học và công nghệ: *(tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

13.Thông tin tổ chức, cá nhân đề xuất:

- Tên tổ chức, cá nhân đề xuất:

- Thông tin liên hệ: (địa chỉ, điện thoại, mail):

14. Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp cam kết có phương án sử dụng các kết quả tạo ra của nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành:

..., ngày ... tháng... năm 20.....

CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký)

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO (SỞ, BAN, NGÀNH,ĐỊA PHƯƠNG, DOANH NGHIỆP)
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu)

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 6 trang giấy khổ A4.*